

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 155/2025/HS-ST
Ngày 14 – 11 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lâm Thị Hoàng Oanh
- Ông Nguyễn Văn Hoàng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình An - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2025, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 156/2025/TLST-HS ngày 23/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2025/QĐXXST- HS ngày 28/10/2025, đối với bị cáo:

Mai Nhựt T; sinh ngày: 17/01/1998 tại tỉnh An Giang (trước đây là tỉnh Kiên Giang); CCCD số: 091098008468; nơi thường trú: 177/35 M, phường R, tỉnh An Giang (trước đây là phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang); nơi ở trước khi bị bắt: 590/2/37 P, phường H (trước đây là Phường A, quận G), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Mai Thành T1 và bà Nguyễn Thị B, chưa vợ con.

Nhân thân, tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày: 31/3/2025.

(Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Phạm Hồng T2; sinh năm: 1993; địa chỉ: 6 ấp B, xã V, tỉnh Tây Ninh (trước đây là ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Long An). (có đơn đề nghị vắng mặt)

2. Bà Đặng Thị Thùy D; sinh năm: 1993; địa chỉ: 5 P, phường H (trước đây là Phường A, quận G), Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3. Cửa hàng X1; đại diện có ông Lê Vũ Trường G; địa chỉ: số B Khóm T, phường A, Thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt)

4. Công ty TNHH C(F); đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Hiếu T3, sinh năm: 1994; địa chỉ: Tầng H- Tòa nhà A - F P, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

5. Công ty Cổ phần T6; đại diện theo ủy quyền: ông Lê Quốc T4, sinh năm: 1987; địa chỉ: B T, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn đề nghị vắng mặt)

6. Cửa hàng G1, địa chỉ số D đường P, phường A, quận G (nay là phường H)., Thành phố Hồ Chí Minh và cửa hàng G1, địa chỉ số F đường P, phường H, quận G (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

7. Cửa hàng M; địa chỉ: A Vũ Huy Tấn T, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 17 giờ 00 ngày 27/3/2025, Công an P, quận B (nay là phường G), Thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận nguồn tin về tội phạm “Lưu hành tiền giả” từ chị Vũ Kim N là nhân viên Cửa hàng M1, địa chỉ: A đường V, Phường A, quận B (nay là phường G), Thành phố Hồ Chí Minh và giao nộp 07 tờ mệnh giá 500.000 đồng là tiền giả của Mai Nhật T đã sử dụng trả tiền mua đồ ăn tại cửa hàng vào lúc 16 giờ 00 cùng ngày. Sau khi bị chị N phát hiện hành vi phạm tội, T bỏ trốn, để lại xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 94K1-120.95 tại Cửa hàng M1. Vụ việc được Công an P, quận B (nay là phường G), Thành phố Hồ Chí Minh đã lập hồ sơ ban đầu chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H điều tra, làm rõ.

Ngày 29/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mai Nhật T tại địa chỉ số E đường P, Phường A, quận G (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ: 01 biển số xe 62K1-045-04; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 62K1-045-04; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh và 01 áo khoác màu đen.

Ngày 30/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh chuyển nguồn tin về tội phạm “Lưu hành tiền giả” đến Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra theo thẩm quyền.

Trên cơ sở lời khai của Mai Nhật T; ngày 31/3/2025, Cơ quan An ninh điều tra đã thu giữ được 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng, tại Cửa hàng trà sữa T,

địa chỉ: C đường N, Phường D, Quận A (nay là phường V), Thành phố Hồ Chí Minh; ngày 02/4/2025, thu giữ được 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng, tại Cửa hàng F, địa chỉ: B đường P, Phường A, quận G (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh; là những tờ tiền giả mà T đã sử dụng trả tiền mua hàng tại các cửa hàng này vào ngày 24/3/2025 và ngày 26/3/2025 (bút lục 196, 205).

Tại Kết luận giám định số 4974/KL-KTHS ngày 21/4/2025 của Phòng K Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 09 tờ giấy bạc mệnh giá 500.000 đồng của Mai Nhựt T được giám định tại là tiền giả, được làm bằng phương pháp in phun màu trên chất liệu giấy và ép nylon hai mặt.

Quá trình điều tra xác định:

Đầu tháng 3/2025, thông qua hội nhóm “Tiền giả” trên mạng xã hội facebook, Mai Nhựt T biết người sử dụng tài khoản Zalo tên “Thanh Thanh”, đăng ký bằng số điện thoại 0783782224 (không rõ lai lịch), bán tiền giả với tỷ lệ 1.000.000 đồng tiền thật mua được 3.000.000 đồng tiền giả, nên T đã đặt mua 03 lần để sử dụng, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 23/3/2025, T đã mua của người sử dụng tài khoản Zalo tên “Thanh Thanh” 6.000.000 đồng tiền giả, loại mệnh giá 500.000 đồng, giá 2.000.000 đồng. Đến trưa cùng ngày, người đàn ông (không rõ lai lịch) giao tiền giả cho T tại phòng trọ, địa chỉ số E đường P, Phường A, quận G (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh, T trả 02 triệu đồng mua 06 triệu đồng tiền giả cho người này. Cùng ngày 23/3/2025, T đã sử dụng 01 tờ 500.000 đồng giả trả 30.000 đồng tiền mua đồ ăn của người phụ nữ (không rõ lai lịch) tại góc đường số C N, Phường C, quận G (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh và được trả lại 470.000 đồng. Số tiền giả còn lại do dễ nhận biết và sợ bị phát hiện nên T đã đốt bỏ trong nhà vệ sinh tại phòng trọ của T.

Lần thứ hai: Ngày 24/3/2025, T mua của người sử dụng tài khoản Zalo tên “Thanh Thanh” 9.000.000 đồng tiền giả, loại mệnh giá 500.000 đồng, giá 3.000.000 đồng. Lúc 18 giờ ngày 24/3/2025, người đàn ông (không rõ lai lịch) đã giao tiền giả cho T lần thứ nhất, đến giao tiền giả cho T tại phòng trọ, địa chỉ số E đường P, Phường A, quận G (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh, T trả 03 triệu đồng mua 09 triệu đồng tiền giả cho người này. Cùng ngày 24/3/2025, T sử dụng 01 tờ 500.000 đồng giả trả tiền mua đồ ăn tại Cửa hàng G1, địa chỉ số D đường P, Phường A, quận G (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh, được trả lại 460.000 đồng; 01 tờ 500.000 đồng giả trả tiền mua đồ ăn tại Cửa hàng GS25, địa chỉ số F đường P, Phường H, quận G (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh, được trả lại 460.000 đồng và 01 tờ 500.000 đồng giả trả tiền mua đồ ăn tại Cửa hàng F, địa chỉ số B đường P, Phường A, quận G (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh và được trả lại 460.000 đồng, phía các Công ty chỉ xác định được là có việc thực hiện giao dịch trên do Mai Nhựt T thực hiện (nhưng hiện không còn lưu giữ tiền giả này). Số tiền giả còn lại do xấu nên T đã đốt bỏ trong nhà vệ sinh tại phòng trọ của T.

Lần thứ ba: Ngày 26/3/2025, T mua 12.000.000 đồng tiền giả, loại mệnh giá 500.000 đồng, giá 4.000.000 đồng của người sử dụng tài khoản Zalo tên “Thanh Thanh” và được cho thêm 1.000.000 đồng tiền giả. Lúc 18 giờ ngày 26/3/2025, người đàn ông (không rõ lai lịch) đã giao tiền giả cho T hai lần trước, đến giao tiền giả cho T tại phòng trọ, địa chỉ số E đường P, Phường A, quận G (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh, T trả 04 triệu đồng mua 13 triệu đồng tiền giả cho người này. Cùng ngày, T sử dụng 01 tờ 500.000 đồng giả trả tiền mua đồ uống tại Cửa hàng trà sữa Tutimi, địa chỉ số C đường N, Phường D, Quận A (nay là phường V), Thành phố Hồ Chí Minh và được trả lại 460.000 đồng. Lúc 16 giờ ngày 27/3/2025, khi T đang sử dụng 01 tờ 500.000 đồng giả trả tiền mua đồ tại Cửa hàng M1, địa chỉ số A V, Phường A, quận B (nay là phường G), Thành phố Hồ Chí Minh, thì bị chị Vũ Kim N, là nhân viên cửa hàng phát hiện như trên. Số tiền giả còn lại do sợ bị phát hiện nên T đã đốt bỏ trong nhà vệ sinh tại phòng trọ của T.

Ngoài ra, T còn đặt mua biển số xe mô tô 94K1-120.95 của đối tượng không rõ lai lịch trên mạng xã hội với giá 1.100.000 đồng, gắn vào xe mô tô hiệu Yamaha Sirius Tân mượn của chị Đặng Thị Thùy D (bạn gái của T), để sử dụng làm phương tiện phạm tội nhằm tránh bị phát hiện.

Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định khởi tố điều tra đối với Mai Nhựt T về hành vi “Lưu hành tiền giả”.

Quá trình điều tra, Mai Nhựt T khai nhận hành vi như trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi Mai Nhựt T sử dụng biển số 94K1-120.95 không do cơ quan có thẩm quyền cấp, Công an phường G, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0001/QĐ-XPHC, là có cơ sở.

Đối với người sử dụng tài khoản Zalo tên “Thanh Thanh” được đăng ký bằng thông tin Căn cước công dân của Huỳnh Thị Như Ý: Kết quả điều tra xác định chị Như Ý bị mất Căn cước, được cấp mới vào ngày 03/5/2024, không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Mai Nhựt T, nên không xem xét xử lý.

Đối với chị Đặng Thị Thùy D, là bạn gái của T, kết quả điều tra xác định không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Văn X, là người đăng ký sử dụng số điện thoại 0369613310 do người giao tiền giả cho T sử dụng, kết quả điều tra xác minh không ở địa phương, chưa xác định được đang ở đâu, nên chưa ghi được lời khai làm rõ, sẽ xem xét xử lý sau khi có căn cứ.

Đối với các số điện thoại và tài khoản mạng xã hội có liên quan, Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã yêu cầu các Công ty viễn thông cung cấp thông tin, dữ liệu để làm rõ, nhưng chưa có kết quả, sẽ xem xét xử lý sau khi có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 14/10/2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai anh Lê Quốc T4 là đại diện kinh doanh của Công ty cổ phần T6 xác định ngày 24/03/2025, nhân viên cửa hàng trà sữa Tutimi, địa chỉ C N, Phường D, Quận A tên Hà Tú T5 phát hiện tiền giả và đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Công ty chỉ xác định được là có việc thực hiện giao dịch do Mai Nhựt T đến sử dụng tiền giả mệnh giá 500.000 đồng để mua trà sữa, công ty không có yêu cầu gì về thiệt hại mà Mai Nhựt T gây ra cho Công ty T6. Đối với vụ việc xảy ra tại Cửa hàng G1, địa chỉ số D đường P, Phường A, quận G (nay là phường H), Thành phố H và Cửa hàng GS25, địa chỉ số F đường P, Phường H, quận G (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh, không yêu cầu bồi thường đối với 02 vụ việc trên.

Vào ngày 10/10/2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai anh Nguyễn Hiếu T3 là đại diện của công ty TNHH C xác định ngày 25/03/2025, Mai Nhựt T đến Cửa hàng F, địa chỉ số B đường P, Phường A, quận G (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh dùng 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng để giao dịch và được trả lại 460.000 đồng tiền thật. Đại diện công ty yêu cầu Mai Nhựt T bồi thường số tiền 500.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

Đối với: 06 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri QE 20260020; 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, số seri ME 21127807; 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, số seri ZE 20560708; 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, số seri RD 17933604; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh của T sử dụng phạm tội và 01 áo khoác màu đen; 01 biển số xe 62K1-045.04; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe 62K1-045.04; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, số khung RLCS5C640CY682991, số máy 5C64682995, do anh Phạm Hồng T2 đứng tên chủ sở hữu, sau đó được chuyển nhượng nhiều lần, đến chị Đặng Thị Thùy D, nhưng không làm thủ tục sang tên, do T sử dụng xe làm phương tiện phạm tội; 01 biển số 94K1-120.95 thu giữ của Mai Nhựt T, kết quả điều tra xác định là biển số xe giả; Cơ quan Công an đã tạm giữ.

Tại bản Cáo trạng số 764/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 09/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Mai Nhựt T về tội “*Lưu hành tiền giả*” theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (Phạm tội 02 lần trở lên), giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (Thành khẩn khai báo) của bị cáo; đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo Mai Nhựt T từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của

pháp luật.

Đại diện của Công ty TNHH C - ông Nguyễn Hiếu T3 giữ nguyên yêu cầu của công ty, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường số tiền 500.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải và mong muốn giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Nhận định về hành vi và điều khoản áp dụng:*

Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 23/3/2025, ngày 24/3/2025 và ngày 26/3/2025 Mai Nhựt T đã mua của người sử dụng tài khoản Zalo tên “Thanh Thanh” số tiền giả có giá trị tương ứng với 28.000.000 đồng, trong đó có cơ sở xác định đã lưu hành 6.000.000 đồng tiền giả (01 tờ mệnh giá 500.000 đồng lưu hành vào 23/3/2025 để mua đồ ăn của người phụ nữ (không rõ lai lịch) tại góc đường số C N, Phường C, quận G (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh; 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng lưu hành vào ngày 24/3/2025 để mua đồ ăn tại Cửa hàng GS25, địa chỉ số D đường P, Phường A, quận G (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh; 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng lưu hành vào ngày 24/3/2025 để mua đồ ăn tại Cửa hàng GS25, địa chỉ số F đường P, Phường H, quận G (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; 01 mệnh giá 500.000 đồng lưu hành vào ngày 24/3/2025 để mua đồ ăn tại Cửa hàng F, địa chỉ số B đường P, Phường A, quận G (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh; 01 mệnh giá 500.000 đồng lưu hành vào ngày 26/3/2025 để mua đồ uống tại Cửa hàng trà sữa Tutimi, địa chỉ số C đường N, Phường D, Quận A (nay là phường V), Thành

phố Hồ Chí Minh; 07 tờ mệnh giá 500.000 đồng lưu hành vào ngày 26/3/2025 để mua đồ ăn tại Cửa hàng M1, địa chỉ: A đường V, Phường A, quận B (nay là phường G), Thành phố Hồ Chí Minh) và đã đốt bỏ 22.000.000 đồng tiền giả do sợ bị phát hiện).

Do vậy, bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “*Lưu hành tiền giả*” theo khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[3] *Về việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cho thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế nói chung và quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực phát hành và lưu hành tiền tệ nói riêng, đồng thời gây thiệt hại về tài sản cho người khác; gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội 02 lần trở lên bị áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vậy Hội đồng xét xử vào điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc trường hợp không có nghề nghiệp ổn định; do vậy, Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với đối với bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:*

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Hiếu T3 đại diện Công ty TNHH C yêu cầu T bồi thường số tiền 500.000 đồng. Về phía bị cáo tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận sự tự nguyện trên. Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận, yêu cầu và ý kiến của các bên như đã nêu trên là có cơ sở và đúng theo quy định của pháp luật, do vậy căn cứ theo khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung 2017, 2025) buộc bị cáo bồi thường cho Công ty TNHH C 500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 06 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri QE 20260020; 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, số seri ME 21127807; 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, số seri ZE 20560708; 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, số seri RD 17933604; 01 biển số 94K1-120.95 thu giữ, kết quả điều tra xác định là biển số xe giả; xét đây là những vật chứng cấm lưu hành hoặc là vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh: xét đây là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 biển số xe 62K1-045.04; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe 62K1-045.04; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, số khung RLCS5C640CY682991, số máy 5C64682995, do ông Phạm Hồng T2 đứng tên chủ sở hữu, sau đó được chuyển nhượng nhiều lần, bà Đặng Thị Thùy D mua lại từ Cửa hàng mua bán xe 66 có ông Lê Vũ Trường G là đại diện với giá 8.500.000 đồng và xuất trình bản chính Giấy đăng ký xe cùng hóa đơn mua bán xe, nhưng không làm thủ tục sang tên, đồng thời bà D không biết T sử dụng xe làm phương tiện phạm tội: do vậy tạm giao chiếc xe trên cho bà Đặng Thị Thùy D quản lý theo khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Trường hợp sau này có tranh chấp thì sẽ được giải quyết trong vụ án dân sự khác khi đôi bên xuất trình yêu cầu và chứng cứ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đối với: 01 áo khoác màu đen của Mai Nhựt T, không đáng giá trị; nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] *Về án phí:*

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/Về điều luật, tội danh và hình phạt:

- Căn cứ khoản 2 Điều 207; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025;

Xử phạt: bị cáo Mai Nhựt T: 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lưu hành tiền giả”, thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2025.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

- Căn cứ theo khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung 2017, 2025) Điều 589, Điều 513, Điều 517 Bộ luật Dân Sự năm 2015; buộc bị cáo bồi thường cho Công ty TNHH C 500.000 đồng.

Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 06 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri QE 20260020; 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, số seri ME 21127807; 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, số seri ZE 20560708; 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, số seri RD 17933604; 01 biển số 94K1-120.95.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo khoác màu đen

Giao cho Đặng Thị Thùy D nhận và quản lý: 01 xe gắn máy biển số xe 62K1-045.04 (hiệu Yamaha Sirius, số khung RLCS5C640CY682991, số máy 5C64682995); 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe 62K1-045.04.

(Tình trạng vật chứng và tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/9/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H).

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm; và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. /.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND KV5- TP.HCM; (4)
- PV.06 – CATP.HCM; (1)
- Phòng THADS KV5-TP.HCM; (1)
- Công an Tp.Hồ Chí Minh (PC10); (1)
- CAP.G, TP.HCM; (1)
- Cơ sở giam giữ; (1)
- Người tham gia tố tụng; (6)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (11)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hương Giang